

Cao Đẳng Y tế Phú Thọ - Thư viện



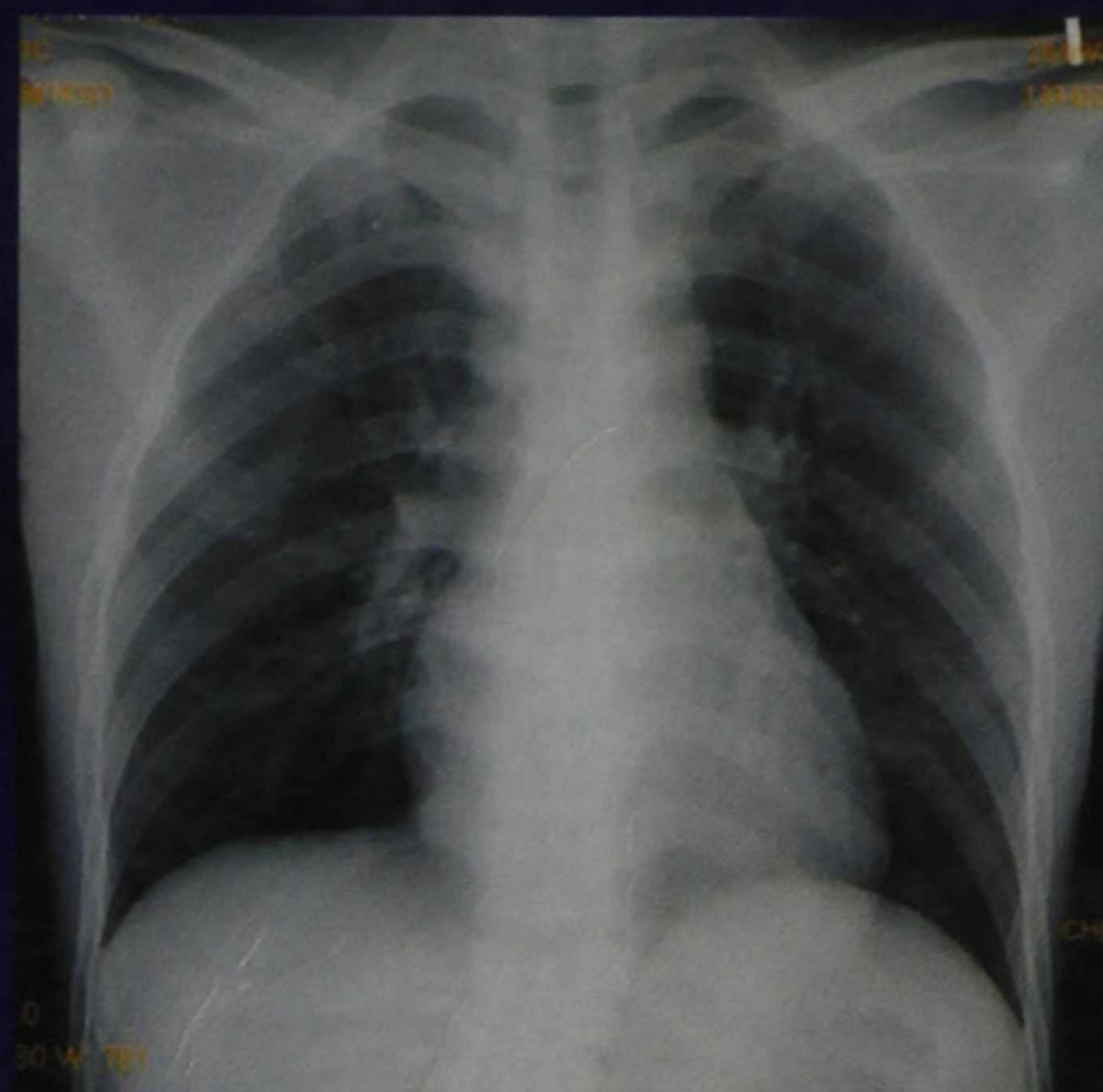
KM.003330

PGS. TS. PHẠM NGỌC HOA

ThS. LÊ VĂN PHƯỚC

Bài Giảng

CHẨN ĐOÁN X QUANG



NHÀ XUẤT BẢN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TS-BS PHẠM NGỌC HOA
ThS LÊ VĂN PHƯỚC

BÀI GIẢNG

CHẨN ĐOÁN X QUANG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA
TP HỒ CHÍ MINH

LỜI NÓI ĐẦU

Sách Bài giảng Chẩn đoán X quang nhằm cung cấp tài liệu giáo khoa cho sinh viên Y khoa và Bác sĩ tham khảo.

X quang là kỹ thuật chẩn đoán các quá trình bệnh lý dựa vào tia X. Chẩn đoán hình ảnh X quang dựa vào nhiều kiến thức cơ bản: tạo hình tia X, giải phẫu hình ảnh, thay đổi bệnh lý trên hình ảnh, bệnh học, lâm sàng... Cuốn sách đưa ra những kiến thức cơ bản về hình ảnh X quang của các bộ phận cơ quan như sọ não, cột sống, cơ xương khớp, lồng ngực, tim mạch, tiêu hóa, tiết niệu... mà X quang qui ước còn giá trị trong chẩn đoán.

Trong cuốn sách chúng tôi cố gắng trình bày rất ngắn gọn các vấn đề, nhấn mạnh về mặt triệu chứng học, phương pháp luận phân tích hình ảnh, đưa ra nhiều hình ảnh minh họa giúp dễ nắm bắt vấn đề.

Trong việc biên tập tài liệu chắc chắn còn sai sót, rất mong sự góp ý để lần tái bản sau được hoàn chỉnh hơn.

Các tác giả

MỤC LỤC

Chương 1: X quang sọ	7
I. Giải phẫu hình ảnh X quang hộp sọ	8
II. Phân tích X quang qui ước hộp sọ bình thường	13
III. Các thay đổi bệnh lý hộp sọ	22
IV. Chỉ định – chống chỉ định	30
Chương 2: X quang ngược	33
I. Kỹ thuật	34
II. Giải phẫu hình ảnh X quang ngược	35
III. Triệu chứng học bệnh lý ngược	41
IV. Bệnh lý lâm sàng thường gặp	79
Chương 3: X quang tim–mạch	87
I. Giải phẫu hình ảnh tim mạch	88
II. Hình ảnh tim mạch trên X quang	91
III. Một số bệnh lý tim mạch phải	100
IV. Một số bệnh tim bẩm sinh	102
V. Bệnh lý khác	105
Chương 4: X quang bụng không chuẩn bị và bệnh lý bụng ngoại khoa ..	109
I. Kỹ thuật	110
II. Giải phẫu và các hình ảnh bình thường trên phim bụng không chuẩn bị ..	110
III. Các hình ảnh bất thường phim bụng không chuẩn bị	113
IV. Hình ảnh bệnh lý bụng cấp	114
Chương 5: X quang tiêu hoá có chất tương phản	127
I. Kỹ thuật X quang tiêu hoá	128
II. Triệu chứng học X quang tiêu hoá	131
III. Các bệnh lý tiêu hoá	134

Chương 6: X quang hệ niệu	159
I. Giải phẫu hình ảnh X quang hệ niệu	160
II. Kỹ thuật X quang hệ niệu	161
III. Triệu chứng học hệ niệu	170
IV. Bệnh lý hệ niệu.....	185
Chương 7: X quang xương–khớp	199
<i>Phần A: X quang xương</i>	200
I. Giải phẫu X quang xương.....	200
II. Triệu chứng học X quang xương.....	201
III. Bệnh lý lâm sàng	208
<i>Phần B: X quang khớp</i>	223
I. Giải phẫu X quang khớp.....	223
II. Triệu chứng học X quang khớp.....	223
III. Một số bệnh lý khớp	225
Chương 8: X quang cột sống	229
I. Kỹ thuật.....	230
II. Giải phẫu hình ảnh	230
III. Phân tích phim	232
IV. Bệnh lý cột sống	234
Chương 9: X quang mắt	244

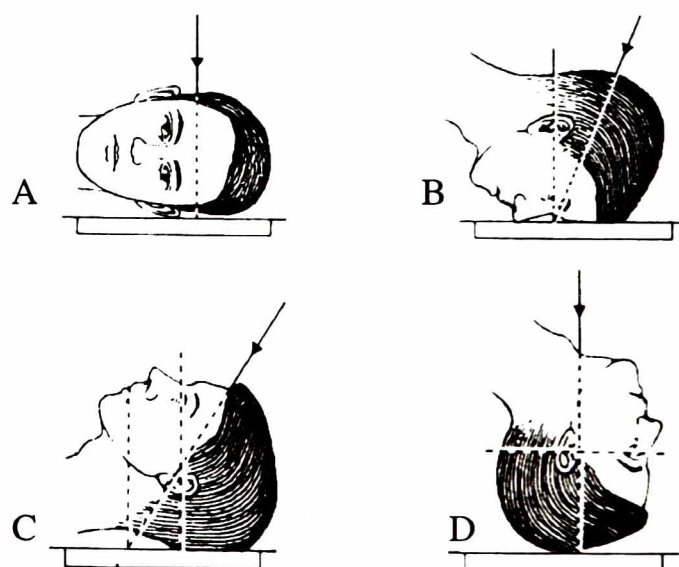
Chương 1

X QUANG SỌ

Hộp sọ là cấu trúc xương khá phức tạp, bao gồm trên 20 xương khác nhau. Để khảo sát X quang các xương sọ có nhiều chiều thế. Tuy nhiên về mặt thực hành, không thể khảo sát tất cả các xương sọ bằng phương pháp X quang thông thường. Ngoài ra, hiện nay có nhiều kỹ thuật hình ảnh khác có giá trị hơn trong khảo sát bệnh lý ở hộp sọ như chụp cắt lớp vi tính (CT), chụp cộng hưởng từ (MRI). Do đó, vai trò cũng như chỉ định khảo sát X quang hộp sọ không nhiều như trước đây. Mặc dầu X quang qui ước có nhiều hạn chế, nhưng vẫn còn có giá trị vì cho các thông tin cơ bản, định hướng chẩn đoán, đặc biệt các bệnh lý liên quan xương hộp sọ như gãy xương, u xương, viêm xương...Hiện nay, khảo sát X quang sọ thường chụp ở bốn thế cơ bản: sọ thẳng, sọ nghiêng, Towne và Hirtz. Ngoài ra, còn nhiều thế chụp bổ sung khác như chụp lỗ thị giác, xoang, xương chũm, xương đá, hố yên...

I. GIẢI PHẪU HÌNH ẢNH X QUANG HỘP SỌ

Hình X quang sọ biểu hiện quan hệ giữa hộp sọ, đầu đèn, phim. Tùy vị trí giải phẫu, mục đích khảo sát, sẽ có các thay đổi tư thế hộp sọ, hướng của đầu đèn và tia trung tâm thích hợp để bộc lộ tổn thương rõ nhất. Ví dụ ở thế sọ thẳng, để tránh chồng hình xương đá vào hốc mắt có thể bẻ góc đầu đèn về phía chân 20° . Phần dưới đây là hình minh họa chiều thế chụp và giải phẫu hình ảnh X quang ở bốn thế chụp sọ cơ bản: sọ thẳng [H.1.1], sọ nghiêng [H.1.2], Towne [H.1.3] và Hirtz [H.1.4]



Hình minh họa bốn chiều thế X quang sọ cơ bản: sọ nghiêng (A), sọ thẳng (B), Towne (C) và Hirtz (D). Các mũi tên là hướng của tia X.